

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 7

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11

BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU

Thời gian làm bài: 90 phút



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. ĐỌC HIỂU:

Đọc kĩ văn bản sau và trả lời câu hỏi:

VIỆT BẮC

(Trích)

- Mình về mình có nhớ ta?

Mười lăm năm ấy thiết tha mặn nồng.

Mình về mình có nhớ không?

Nhìn cây nhớ núi, nhìn sông nhớ nguồn.

- Tiếng ai tha thiết bên cồn

Bâng khuâng trong dạ, bồn chồn bước đi

Áo chàm đưa buổi phân ly

Cầm tay nhau biết nói gì hôm nay...

- Mình đi, có nhớ những ngày

Mưa nguồn suối lũ, những mây cùng mù?

Mình về, có nhớ chiến khu

Miếng com chằm muối, mối thù nặng vai?

Mình về, rừng núi nhớ ai

Trám bụi để rụng, măng mai để già

Mình đi, có nhớ những nhà

Hắt hiu lau xám, đậm đà lòng son

Mình về, còn nhớ núi non

Nhớ khi kháng Nhật, thuở còn Việt Minh

Mình đi, mình có nhớ mình

Tân Trào, Hồng Thái, mái đình cây đa?

- Ta với mình, mình với ta

Lòng ta sau trước mặn mà đinh ninh

Mình đi, mình lại nhớ mình

Nguồn bao nhiêu nước nghĩa tình bấy nhiêu...

(Trích Việt Bắc – Tố Hữu, 10 – 1954, NXB Văn học, Hà Nội, 1962)

Chú thích: Tháng 10-1954, sau chiến thắng Điện Biên Phủ, các cơ quan Trung ương Đảng và Chính phủ từ Việt Bắc về lại Hà Nội. Nhân sự kiện có tính chất lịch sử ấy, Tố Hữu đã sáng tác bài thơ Việt Bắc để ghi lại không khí bịn rịn nhớ thương của kẻ ở người đi.

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Đoạn trích trên được viết theo thể thơ nào?

A. Thể thơ tự do.

B. Thể thơ lục bát.

C. Thể thơ bảy chữ.

D. Thể thơ tám chữ.

Câu 2. Trong bài thơ Việt Bắc, hình ảnh người dân miền núi được thể hiện qua hình ảnh hoán dụ nào?

A. Hoa chuối đỏ tươi.

B. Măng mai.

C. Mận nở trắng rừng.

D. Áo chàm.

Câu 3. Dòng nào sau đây chưa đúng với bài thơ "Việt Bắc"?

A. Bài thơ sử dụng lối kết cấu quen thuộc của ca dao dân ca – theo lối đối đáp của mình – ta.

B. Hình thức là đối thoại, nhưng là sự phân thân của cái "tôi" trữ tình để bộc lộ tâm trạng đầy đủ sâu sắc.

C. Giọng thơ có nét gần với hát ru – ngọt ngào, nhịp nhàng, thấm đượm nghĩa tình.

D. Các hình ảnh thơ đầy tính sáng tạo, mới lạ và đậm chất triết lý.

Câu 4. Biểu hiện rõ nhất của bản chất ca dao trong bài thơ "Việt Bắc" là ở phương diện nào?

A. Thể thơ lục bát.

B. Hình ảnh thiên nhiên và con người đậm màu sắc dân tộc.

C. Hình thức đối đáp của mình và ta.

D. Các biện pháp nghệ thuật so sánh, ẩn dụ, hoán dụ phong phú.

Câu 5. Cấu tứ của bài thơ là cuộc chia tay của "mình – ta". Dòng nào dưới đây hiểu đúng cuộc chia tay đó?

- A. Là cuộc chia tay đầy lưu luyến của 2 người yêu nhau.
- B. Là cuộc chia tay của những người bạn từng gắn bó sâu nặng dài lâu.
- C. Cuộc chia tay giữa người kháng chiến và người dân Việt Bắc.
- D. Mình, ta đều là chủ thể trữ tình - đều là một phần của đời sống thi sĩ đã trải qua bao năm ở Việt Bắc. Đó là phần đời này trò chuyện quyến luyến với phần đời kia.

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:

Câu 6. Tìm những hình ảnh, chi tiết gợi lên một thời gian khổ, gợi nhớ tình đồng bào trong đoạn trích.

.....

.....

.....

.....

Câu 7. Chỉ ra biện pháp tu từ đối trong đoạn trích. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ đó.

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 8. Phân tích ý nghĩa cách sử dụng cặp đại từ “mình” - “ta”.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 9. Thông qua đoạn trích em hãy lý giải nhận định “Thơ Tố Hữu mang phong cách thơ trữ tình chính trị”.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

II. VIẾT

Phân tích cuộc chia tay lịch sử được thể hiện trong đoạn thơ sau. Từ đó, anh/chị nhận xét gì về phong cách nghệ thuật thơ Tố Hữu?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

----Hết----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.